

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

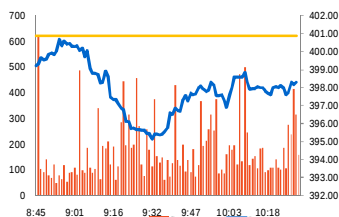
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	396.41 ↓	-4.47	-1.12%
KL.GD (triệu ck)	24.78 ↓	-2.37	-8.72%
GTGD (tỷ đồng)	466.52 ↑	26.18	5.95%
Tổng cung (triệu ck)	38.45 ↓	-4.48	-10.44%
Tổng cầu (triệu ck)	34.51 ↓	-5.66	-14.09%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.64 ↑	2.06	79.61%
KL bán (triệu ck)	5.89 ↑	3.71	169.64%
Giá trị mua (tỷ đồng)	91.06 ↑	24.42	36.64%
Giá trị bán (tỷ đồng)	133.68 ↑	61.26	84.58%



Đồ thị VN-Index.

Biến động trong ngày



Phiên giao dịch đầu tuần, thị trường giảm khá áp lực bán trên nhiều mã cổ phiếu lớn tăng mạnh. Khối ngoại bất ngờ giao dịch mạnh và bán ròng mạnh trên cả 2 sàn. Vào những ngày cuối tuần, S&P đã chính thức hạ mức tín nhiệm của Mỹ từ mức AAA xuống AA+. Việc này được đánh giá rằng sẽ có ảnh hưởng rộng lớn trên toàn cầu, và đã khiến giá vàng tăng vọt lên cận mức 1700 USD/ounce. Sự lo lắng khiến giới đầu tư trên toàn thế giới đang tiếp tục thoát vị thế khỏi thị trường tài chính và trú ẩn vào các tài sản có giá trị như vàng. Việc này có thể là một trong những yếu tố tác động khiến khối ngoại bán mạnh ngay phiên đầu tuần.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Trong nước, nhiều ý kiến cho rằng việc cố gắng hạ lãi suất về 17 – 19% trong tháng 9 là một vấn đề khá khó khăn trong bối cảnh hiện tại. Bên cạnh đó, áp lực tỷ giá bắt đầu có dấu hiệu gia tăng. Theo chu kỳ hàng năm thì áp lực tỷ giá có thể tăng mạnh vào khoảng nửa cuối năm.

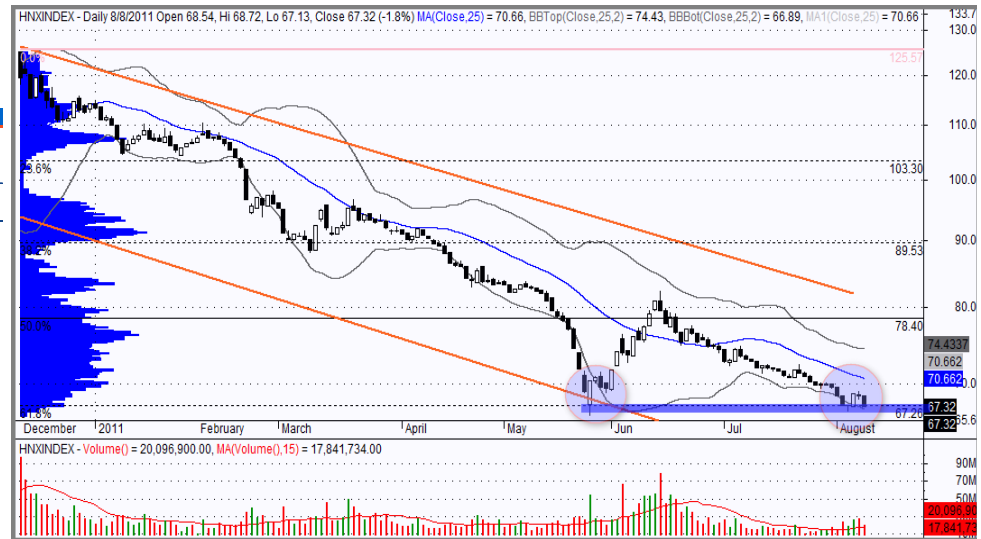
Thị trường giảm mạnh gần như đã xóa hết mọi nỗ lực tăng điểm phiên thứ 5 tuần trước. Nhiều mã cổ phiếu chủ chốt đã giảm về gần mức đáy cũ gần nhất. Hai cây nến đen liên tiếp cho thấy xu hướng tăng điểm ngắn hạn gần như đã kết thúc. Nếu thị trường tiếp tục giảm điểm trong phiên tiếp theo thì xu hướng tăng điểm ngắn hạn phiên thứ 5 tuần trước chính thức kết thúc. Các diễn biến thị trường cho thấy thị trường vẫn đang trong kênh giảm điểm. NĐT nên ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao trong danh mục và không nên mua vào.

HNX:

Tổng quan thị trường

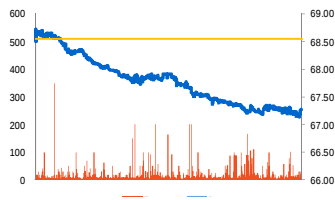
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.32	-1.22	-1.78%
KLGD (triệu ck)	23.19	-15.49	-40.05%
GTGD (tỷ đồng)	228.27	-115.47	-33.59%
Tổng cung (triệu ck)	36.58	-11.33	-23.65%
Tổng cầu (triệu ck)	29.30	-11.24	-27.72%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.19	-1.14	-85.39%
KL bán (triệu ck)	0.50	0.03	7.17%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.84	-16.42	-85.26%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.58	-1.07	-14.03%

Nhận định thị trường:



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



HNX: Lực tăng yếu, áp lực bán tiềm ẩn rất lớn. Thị trường test lại đáy cũ lần thứ 2.

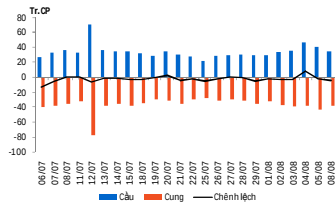
Phiên hôm nay, lực bán mạnh trên HNX cũng có sự đóng góp đáng kể của khối ngoại khi khối này bán ròng gần 1 triệu đơn vị trên các mã cổ phiếu lớn như KLS, BVS, VCG, ... Áp lực bán của các mã cổ phiếu này tăng mạnh ngay khi giá cổ phiếu mới đến gần ngưỡng hỗ trợ gần nhất, cho thấy áp lực bán tiềm ẩn còn quá lớn trong khi dòng tiền hạn hẹp khiến lực mua chưa thể mạnh lên. Thanh khoản HNX sụt giảm trở lại.

HNX-Index đang ở mức giá hỗ trợ (tương đương với mức đáy cũ trước đó), đồng thời cũng ở vị trí ở giữa kênh dao động dài hạn. Nếu giảm mạnh thêm 1 - 2 phiên nữa, rất nhiều cổ phiếu lớn sẽ phá vỡ hỗ trợ/kênh dao động và xác nhận chiều hướng giảm, khiến lực bán giá thấp có thể gia tăng. Trong kịch bản tích cực hơn, thị trường có thể dao động sideways quanh ngưỡng hỗ trợ này trong một vài phiên tới nếu lực bán chững lại.

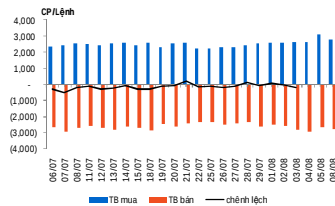
NĐT nên tận dụng những đợt phục hồi nhẹ với thanh khoản thấp để giảm tỷ lệ cổ phiếu. Trong những phiên sắp tới, NĐT nên ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao trong danh mục. Chỉ tham gia mua vào khi thị trường có những tín hiệu tích cực hơn.

HSX

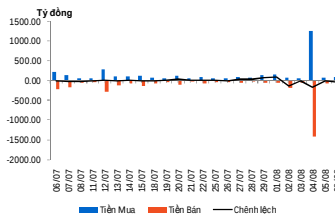
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

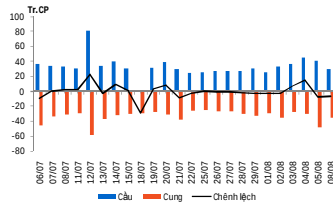
Khép lại đợt khòp lệnh mở cửa, VN-Index giảm 1.64 điểm, tương ứng 0.41% và lùi về 399.24 điểm.. Toàn sàn có 52 mã giảm nhưng chỉ có 28 mã tăng giá, BVH là blue-chips duy nhất nâng đỡ thị trường trong khi hầu hết các mã vốn hóa lớn đều giảm. Sang đợt khòp lệnh liên tục, mặc dù BVH vẫn tăng nhẹ nhưng các mã blue-chips khác vẫn trong sắc đỏ nhiều mã khác vẫn trong tình trạng giảm giá khiến VN-Index kết thúc đợt khòp lệnh liên tục với mức giảm 2.57 điểm, tương ứng 0.64% chốt tại 398.31 điểm. Toàn sàn có đến 151 mã giảm, với 68 mã giảm kịch sàn, còn lại là 49 mã tăng và 54 mã đứng giá. Đà giảm tiếp tục mở rộng trong những phút cuối giờ, VN-Index mất tổng cộng 4.47 điểm trong phiên này, tương đương 1.12% chốt tại 396.41 điểm.

Toàn phiên có 24.71 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 462.74 tỷ đồng, bao gồm cả 4.79 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, tương đương 125 tỷ đồng. STB vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong các giao dịch này với 1.17 triệu cổ phiếu chuyển nhượng

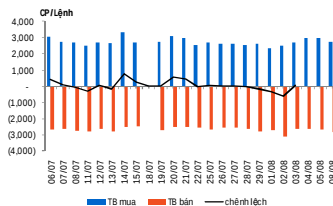
Khối ngoại tăng giao dịch mua trong phiên hôm nay. Tổng lượng mua vào của họ tại HOSE lên đến 4.6 triệu đơn vị, cao nhất từ nhiều tháng nay. Đáng chú ý là STB với khối lượng hơn 2 triệu đơn vị, tiếp đến là VSH với gần 880 ngàn đơn vị và các mã khác như DPM, SSI, REE, FPT, CTG...

HNX:

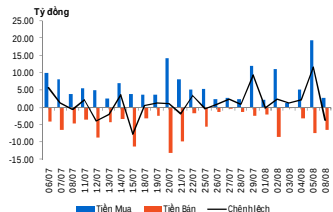
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tương tự sàn HOSE, HNX-Index cũng ghi nhận mức giảm nhẹ 0.01% xuống 68.53 điểm ngay đợt giao dịch mở cửa. Sắc đỏ tiếp tục diễn ra trong đợt khớp lệnh liên tục, với sự giảm điểm ở hầu hết các mã chủ chốt như KLS, VND, PVX, SHB, SHN. Giữa phiên, HNX-index giảm 0.62 điểm, ứng với 0.9% xuống 67.62 điểm. Kết thúc đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index mở rộng đà giảm lên 1.17 điểm, tức khoảng 1.71%, xuống 67.37 điểm. Số lượng cổ phiếu giảm giá cũng lên đến 170 mã, còn lại chỉ có 49 mã tăng giá và 172 mã đứng giá. Chốt phiên, HNX-Index giảm tổng cộng 1.22 điểm, tức khoảng 1.78% xuống còn 67.32 điểm.

Giao dịch sụt giảm mạnh so với phiên trước còn 23.43 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 228.73 tỷ đồng, với mức giảm lần lượt 39.33% và 33.32%. Giao dịch thỏa thuận chiếm 3.33 triệu cổ phiếu, tương đương 29 tỷ đồng.

Phiên hôm nay tiếp tục là phiên bán ròng của khối ngoại, với giá trị bán ròng đạt hơn 9 tỷ đồng. Mã được bán nhiều là BVS với 126,600 cổ phiếu, giá trị hơn 1,8 tỷ đồng, tiếp theo là PVS và PVF với giá trị đều đạt xấp xỉ 1,4 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 2 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 20 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVI (tăng 2,56%), PVR (tăng 2,33%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVG (giảm 5,65%), PSG (giảm 5,62%) và PVF (giảm 4,62%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,40% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,99 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 8/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	3,900	700	↓ -4.88	0.34	11.47	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,100	4,100	↓ -2.38	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,900	103,300	→ 0.00	0.60	4.26	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,200	523,500	↓ -2.27	1.00	1.68	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,300	15,400	↓ -4.60	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,400	7,900	↓ -5.62	0.78	36.52	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,400	165,700	↓ -3.03	0.64	4.81	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,600	438,500	↓ -4.88	0.93	2.33	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,700	34,100	↓ -3.96	1.70	4.43	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,700	456,900	↓ -5.65	0.75	8.42	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,000	95,300	↑ 2.56	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,800	46,100	↑ 2.33	0.84	11.28	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,000	118,300	↓ -3.61	1.35	4.28	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,400	1,531,000	↓ -3.70	0.46	3.91	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,600	504,050	↓ -1.61	1.83	4.94	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,900	52,280	↓ -1.65	1.06	6.50	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,800	54,170	↓ -0.57	2.35	10.46	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,800	13,880	↓ -1.27	0.69	5.39	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	38,800	163,950	↓ -3.24	2.99	14.87	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,400	325,090	↓ -4.62	1.10	14.82	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200	293,160	↓ -2.33	0.54	33.14	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,500	6,090	→ 0.00	0.64	1.71	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,900	11,660	↓ -3.28	0.53	6.69	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,600	20,110	→ 0.00	0.87	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	10,880	↓ -1.82	0.54	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,200	10,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,100	11,100	↓ -6.06	0.29	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,200	100	↓ -8.70	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,300	10,000	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản Á Châu	HNX	28,5	23/06/2011
CTCP Việt Sáng Tạo	HNX	22.53	27/06/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	HOSE	85	28/06/2011
CTCP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	HOSE	88	29/06/2011
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	60	04/07/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	HSX	621	14/06/2011
CTCP Cảng Đồng Nao	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Việt Sinh	MAX	HNX	72.00	22/06/2011
Công ty cổ phần bê tông Becamex	ACC	HOSE	100	17/06/2011
CTCP Khai thác và chế biến Khoáng sản Bắc Giang	BGM	HOSE	168	06/06/2011
CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	JVC	HOSE	242	01/06/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,200	15,200	0.00	65,962
FPT	55,000	53,500	-2.73	51,047
KTB	24,800	26,000	4.84	31,348
VIC	104,000	104,000	0.00	25,475
SSI	17,300	16,900	-2.31	16,601

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,300	9,900	-3.88	28,329
SHB	7,200	6,900	-4.17	22,451
BVS	15,300	14,600	-4.58	16,472
PVX	10,800	10,400	-3.70	16,052
VND	9,500	9,100	-4.21	14,013

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
EVE	32,300	33,900	1,600	4.95
CNT	8,100	8,500	400	4.94
LGC	16,500	17,300	800	4.85
KTB	24,800	26,000	1,200	4.84
FDG	14,500	15,200	700	4.83

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SVN	16,400	17,500	1,100	6.71
HCC	21,100	22,500	1,400	6.64
VIX	6,200	6,600	400	6.45
PTM	9,600	10,200	600	6.25
VDS	6,400	6,800	400	6.25

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,800	1,700	-100	-5.56
HTV	10,000	9,500	-500	-5.00
PIT	10,000	9,500	-500	-5.00
DMC	26,000	24,700	-1,300	-5.00
SAM	6,000	5,700	-300	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DHI	4,300	4,000	-300	-6.98
SRB	4,300	4,000	-300	-6.98
CAP	15,800	14,700	-1,100	-6.96
AMV	7,200	6,700	-500	-6.94
PXA	5,800	5,400	-400	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	31,976	VIC	22,313
VSH	7,901	DPM	13,407
DPM	7,171	FPT	12,814
FPT	5,620	CII	11,587
VNM	4,765	GMD	5,793

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	1,343	BVS	1,859
PVS	805	PVS	1,479
PVC	213	PVG	1,422
PVE	81	PVX	861
ICG	78	PGS	368

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339